

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/2006/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2006*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình phối hợp liên ngành phòng,  
chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2006 - 2010**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống tệ nạn mại dâm ngày 17 tháng 3 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2006 - 2010 (kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Gia Khiêm**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm  
giai đoạn 2006 - 2010**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-TTg  
ngày 08 tháng 3 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể ở các cấp, các ngành và toàn xã hội về phòng, chống tệ nạn mại dâm, nhằm phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm, xóa bỏ mại dâm trẻ em.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Mục tiêu giai đoạn 2006 - 2008

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức và công dân trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Xóa bỏ mại dâm trẻ em, ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong học sinh, sinh viên; ngăn chặn, giảm dần hoạt động mại dâm có tổ chức, mại dâm ở địa bàn công cộng, mại dâm có tính bóc lột, trọng tâm là ở các đô thị, các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa, thương mại, du lịch, ở những địa bàn trọng điểm, phức tạp; phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời không để phát sinh tệ nạn mại dâm ở những địa bàn chưa nghiêm trọng, đặc biệt là ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc;

- Xây dựng xã, phường lành mạnh ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: 70% xã, phường, thị trấn ở khu vực đô thị không có tệ nạn mại dâm; 80% xã, phường, thị trấn ở khu vực miền núi, nông thôn không có tệ nạn mại dâm.

## b) Mục tiêu giai đoạn 2009 - 2010

Duy trì các mục tiêu, kết quả đạt được của giai đoạn 2006 - 2008; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; giảm các địa bàn phức tạp, nghiêm trọng; tăng cường công tác chữa trị, tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

## II. CÁC CHỈ TIÊU HÀNG NĂM

1. Giảm 80% số tụ điểm mại dâm ở nơi công cộng, không phát sinh tụ điểm mới.

2. Đấu tranh, triệt phá, xử lý 100% số vụ việc, đường dây hoạt động mại dâm được phát hiện.

3. Giảm 80% số cơ sở kinh doanh dịch vụ (khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, vũ trường, cơ sở karaoke...) hoạt động mại dâm trá hình dưới mọi hình thức.

4. Ngăn chặn, giảm đối tượng tham gia hoạt động mại dâm, nhất là trẻ em, người chưa thành niên. Xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật 100% đối tượng vi phạm bị phát hiện.

5. Chữa trị, giáo dục, dạy nghề hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho 70% số người bán dâm có hồ sơ quản lý; giảm 50% tỷ lệ tái phạm.

6. Giữ vững số xã, phường, thị trấn hiện không có tệ nạn mại dâm; xây dựng mới ít nhất 10% xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm.

## III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Thông tin, tuyên truyền, vận động, giáo dục về phòng, chống tệ nạn mại dâm được thực hiện trong mọi gia đình, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và trên mọi địa bàn. Nội dung các hoạt động này cần gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

2. Lồng ghép việc thực hiện các chương trình, chính sách an sinh xã hội với các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tạo nhiều cơ hội tiếp cận với các dịch vụ trợ giúp cho phụ nữ, trẻ em gái, các hộ gia đình nghèo nhằm phòng ngừa các nguy cơ liên quan đến tệ nạn mại dâm.

3. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách, chế độ về phòng, chống tệ nạn mại dâm; nghiên cứu khoa học về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

4. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước nhất là tại cấp xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

5. Tăng cường phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm. Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và ở địa phương trong việc phát hiện, đấu tranh và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

6. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, giáo dục, chữa trị, dạy nghề, tạo việc làm và tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

7. Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành.

8. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

## IV. CÁC BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Nhóm biện pháp phòng ngừa

a) Các cơ quan Đảng, chính quyền ở các cấp, các ngành chỉ đạo tập trung, thống nhất công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm.

Định kỳ hàng quý các cơ quan chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội ở địa phương báo cáo cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm và đề xuất biện pháp quản lý.

b) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân về phòng, chống tệ nạn mại dâm:

- Tuyên truyền bằng nhiều hình thức, chú trọng tuyên truyền trực tiếp; vận dụng các hình thức văn hóa, văn nghệ truyền thống; đẩy mạnh việc áp dụng các công nghệ, kỹ thuật, phương tiện hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, bảo đảm cung cấp các dịch vụ tuyên truyền chất lượng và phù hợp đến nhân dân. Phổ biến các mô hình hiệu quả, biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm. Tạo phong

trào toàn dân và dư luận xã hội lên án mạnh mẽ, phát hiện, tố giác và tham gia đấu tranh phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Huy động các tổ chức đoàn thể xã hội, đặc biệt là hội phụ nữ tham gia cảm hóa, giáo dục, hỗ trợ phụ nữ bán dâm tái hòa nhập cộng đồng. Tuyên truyền, vận động xã hội không định kiến với người bán dâm hoàn lương;

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác thông tin, tuyên truyền, vận động phòng, chống tệ nạn mại dâm; đưa nội dung tuyên truyền giáo dục, vận động phòng, chống tệ nạn mại dâm vào các chương trình hoạt động, sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể xã hội, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học. Tư vấn cho phụ nữ nghèo; giáo dục giới tính và hướng dẫn thực hiện an toàn tình dục cho thanh thiếu niên. Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân, đặc biệt là những người kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm;

- Tổ chức đa dạng các loại hình sinh hoạt văn hóa, thể thao tại nơi công cộng (khu dân cư, ký túc xá sinh viên, khu tập thể công nhân lao động, nơi làm việc...);

c) Tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm ở xã, phường, thị trấn:

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, công an, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong phòng, chống tệ nạn mại dâm tại cấp xã, phường, thị trấn. Đồng thời phải có biện pháp giữ bí mật, bảo vệ người dân khi cung cấp thông tin, tố giác tệ nạn mại dâm ngay tại cấp xã, phường, thị trấn;

- Thực hiện phân loại, đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn; xây dựng đội công tác xã hội tình nguyện phòng, chống tệ nạn mại dâm tại cấp xã, phường, thị trấn đặc biệt là ở các địa bàn trọng điểm;

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính phục vụ công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Tăng cường trách nhiệm và thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn trong việc quản lý địa bàn;

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc giám sát thực thi pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

d) Phối hợp thực hiện các chương trình, chính sách an sinh xã hội:

- Lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội, các dự án, đề án có liên quan như xóa đói, giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm; giáo dục phổ cập tiểu học; phòng, chống ma túy; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em; phòng, chống xâm phạm tình dục trẻ em với chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm. Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, tập thể công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất không có tệ nạn xã hội;

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ trực tiếp như vay vốn với lãi suất ưu đãi, xóa đói, giảm nghèo, khám, chữa bệnh, học văn hóa, học nghề miễn phí theo quy định của pháp luật về dạy nghề. Xây dựng các trung tâm tư vấn và hỗ trợ phụ nữ nghèo nhằm giúp họ tiếp cận với các chương trình an sinh xã hội.

đ) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, chính sách về phòng, chống tệ nạn mại dâm:

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các chế tài hình sự, hành chính trên quan điểm xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm tệ nạn mại dâm quy định tại Điều 4 Pháp lệnh Phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Xây dựng cơ chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm. Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý cấp phép, đăng ký kinh doanh; quản lý địa bàn; xác định trách nhiệm của chính quyền địa phương, Thủ trưởng cơ quan quản lý để xảy ra các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách;

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm phù hợp với các quy luật phát triển kinh tế, xã hội, điều kiện quản lý và chỉ đạo của Đảng, Nhà nước.

## **2. Nhóm biện pháp chấn chỉnh các hoạt động tiêu cực trong cơ sở kinh doanh dịch vụ có liên quan và đấu tranh, xử lý các vi phạm**

a) Thực hiện đúng quy định về cấp, tạm ngừng cấp, thu hồi, tịch thu giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

b) Quy hoạch các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm tại các địa phương. Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về điều kiện kinh doanh, sử dụng lao động; gắn phòng, chống tệ nạn mại dâm ở các

cơ sở này với việc xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh trật tự, lưu hành văn hóa phẩm đồi trụy, hành vi khiêu dâm, kích dục, sử dụng thuốc lắc, tiêm chích ma túy. Đối với các hành vi chứa mại dâm, tổ chức, môi giới, bảo kê mại dâm cần tăng cường áp dụng các hình phạt bổ sung, đặc biệt là hình phạt về kinh tế với mức tối đa.

c) Triệt phá các tổ chức, ổ nhóm, tụ điểm hoạt động mại dâm.

d) Điều tra, truy tố, xét xử kịp thời các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật phòng, chống tệ nạn mại dâm; xử lý nghiêm minh đối với các hành vi mại dâm trẻ em và người chưa thành niên.

### **3. Nhóm các biện pháp nâng cao chất lượng công tác chữa trị, tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm**

a) Nghiên cứu, điều chỉnh các chế độ trợ cấp (tiền ăn, tiền thuốc chữa bệnh, chi phí y tế, mua sắm vật dụng cá nhân, trợ cấp học nghề, trợ cấp tái hòa nhập cộng đồng...) cho người bán dâm trong các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, bảo đảm đủ chi phí và phù hợp với tình hình thực tế. Hoàn thiện quy trình chữa trị, giáo dục lối sống, dạy nghề, lao động sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chữa trị tại trung tâm. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất các trung tâm.

b) Phối hợp thực hiện các chính sách xóa đói, giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm có thu nhập ổn định, trợ cấp y tế, giáo dục; nhân rộng các mô hình có hiệu quả về quản lý, giáo dục, hỗ trợ người bán dâm hoàn lương tại cộng đồng.

### **4. Nhóm các biện pháp phối hợp liên ngành, nâng cao năng lực các cơ quan chuyên trách**

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm ở các cấp; củng cố tổ công tác liên ngành làm tham mưu, giúp việc cho chính quyền; thành lập các lực lượng thanh tra, kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm ở các cấp; hoàn thiện bộ máy chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội ở cấp xã, phường, thị trấn.

b) Thực hiện cơ chế phối hợp quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn mại dâm giữa ngành và địa phương trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thông tin, báo cáo, chế độ giao ban, trao đổi đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn. Thường xuyên

tiến hành các đợt kiểm tra, thanh tra liên ngành, đặc biệt đối với các địa bàn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn mại dâm.

c) Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác liên ngành hàng năm ở các cấp về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

## **5. Thực hiện nghiên cứu khoa học về phòng, chống tệ nạn mại dâm**

Tổ chức nghiên cứu một cách tổng quan và chuyên sâu về tệ nạn mại dâm. Đề xuất biện pháp, cơ chế quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn mại dâm phù hợp với các giai đoạn phát triển của đất nước.

# **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Nghiên cứu trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm. Chủ trì thực hiện Chương trình phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2006 - 2010.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung chính sách về công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm. Hướng dẫn thành lập các Trung tâm tư vấn hỗ trợ phụ nữ tiếp cận với các chương trình, chính sách an sinh xã hội; hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động của thanh tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

c) Hướng dẫn và phối hợp triển khai kế hoạch thực hiện lồng ghép các chương trình xóa đói, giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm; phòng, chống ma túy; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em; phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em với chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức và hướng dẫn thực hiện các biện pháp hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

đ) Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc quy hoạch các cơ sở kinh doanh dịch vụ để bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

## **2. Bộ Công an**

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức đấu tranh chống tội phạm mại dâm; quản lý, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ thực hiện các



quy định về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm mại dâm trên địa bàn.

b) Phối hợp hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tội phạm ma túy và phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em.

### **3. Bộ Quốc phòng chỉ đạo Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng đấu tranh phòng, chống tệ nạn mại dâm ở khu vực biên giới.

b) Tăng cường tuần tra, kiểm soát quản lý biên giới kịp thời phát hiện các hoạt động mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới nhằm mục đích mại dâm để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

### **4. Bộ Văn hóa - Thông tin**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn và huy động các lực lượng hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho nhân dân về nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm; phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức các loại hình văn hóa - thông tin thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát và quy hoạch các cơ sở văn hóa và dịch vụ văn hóa; thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp lưu hành và truyền bá văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa - thông tin chưa phù hợp; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc quản lý, kiểm tra, thanh tra các cơ sở dịch vụ văn hóa.

d) Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn địa phương thực hiện công tác xây dựng xã phường lành mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

## **5. Bộ Tư pháp**

a) Nghiên cứu, đề xuất hướng hoàn thiện các chế tài xử lý hình sự và xử lý hành chính đối với các hành vi vi phạm tệ nạn mại dâm, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

b) Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, soạn thảo, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

## **6. Bộ Y tế**

a) Hướng dẫn, chỉ đạo việc điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục cho người bán dâm và điều trị cho người bán dâm nghiện ma túy, nhiễm HIV/AIDS tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

b) Hướng dẫn việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động làm việc ở các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm do ngành quản lý.

## **7. Bộ Giáo dục và Đào tạo**

a) Chỉ đạo và tổ chức triển khai chương trình giáo dục giới tính; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục phòng, chống tệ nạn mại dâm trong các trường cho học sinh, sinh viên.

b) Phối hợp với các Bộ, ngành và cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa học sinh, sinh viên tham gia tệ nạn mại dâm.

## **8. Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch**

a) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh việc cấp đăng ký kinh doanh, giấy phép hành nghề của các cơ sở kinh doanh dịch vụ thuộc ngành quản lý.

b) Thực hiện quy hoạch các cơ sở kinh doanh dịch vụ thuộc ngành quản lý.

c) Xây dựng quy chế phối hợp giữa ngành chủ quản với chính quyền cơ sở trong việc quản lý, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

## 9. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện mục tiêu chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm; tổ chức huy động các nguồn lực khác cho công tác này.

b) Chỉ đạo hệ thống ngành, phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trong việc thực hiện các quy định về cấp giấy phép kinh doanh các ngành nghề có điều kiện về an ninh trật tự; tham gia với các ngành liên quan về quy hoạch các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

## 10. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hỗ trợ cán bộ trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; đối tượng đưa vào chữa trị, dạy nghề, tái hòa nhập cộng đồng tại các cơ sở chữa bệnh.

b) Hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí thu được do xử phạt vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

c) Xây dựng cơ chế huy động, quản lý và sử dụng tài chính cho cấp xã, phường, thị trấn về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

## 11. Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em

Chỉ đạo việc phối hợp thực hiện chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm với chương trình ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Quyết định số 19/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12 tháng 02 năm 2004.

## 12. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi trách nhiệm của mình tham gia kế hoạch liên ngành, lồng ghép hoạt động chỉ đạo, quản lý phòng, chống tệ nạn mại dâm vào các hoạt động chuyên môn thường xuyên của đơn vị; lồng ghép việc thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội có liên quan với chương trình này.

## 13. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thuộc quyền quản lý; xây dựng kế hoạch hành động 2006 - 2010 và kế

hoạch hàng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp dưới; chịu trách nhiệm về mục tiêu, hiệu quả của công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm ở địa phương.

b) Chỉ đạo, phê duyệt kế hoạch, quy hoạch các cơ sở kinh doanh dịch vụ; chỉ đạo chấn chỉnh việc cấp giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

c) Bố trí kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương, huy động các nguồn đóng góp hợp pháp để bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm ở địa phương.

d) Tăng cường cán bộ cho hệ thống công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm ở địa phương; xây dựng đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã, phường, thị trấn; tổ chức các đội thanh tra liên ngành và tổ chuyên viên liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm ở các cấp.

đ) Xây dựng, củng cố và quản lý các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

**14. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao** tăng cường chỉ đạo Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm sát, điều tra truy tố và xét xử các vụ án liên quan đến tệ nạn mại dâm; xử lý nghiêm minh các đối tượng vi phạm nhằm nâng cao tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm mại dâm.

**15. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam** phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan tăng cường thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" kết hợp với xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn xã hội; phát động phong trào toàn dân lên án, tố giác tội phạm mại dâm; giáo dục các đối tượng mại dâm tại cộng đồng dân cư; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể ở các địa bàn trọng điểm để phòng, chống tệ nạn mại dâm; giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm của cơ quan nhà nước ở các cấp.

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kinh phí thực hiện chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương,

các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và huy động từ các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí phòng, chống tệ nạn mại dâm phải được quản lý và sử dụng có hiệu quả, đúng pháp luật. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra việc sử dụng kinh phí phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật.

Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra theo dõi, đôn đốc chương trình; xây dựng kế hoạch từng giai đoạn, từng năm để thực hiện chương trình một cách phù hợp, có hiệu quả./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Gia Khiêm**